TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2018/HS-ST
Ngày: 25/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Bà Quách Thị Phương Thuý.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Minh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2018/QĐXXST-HS 21/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H *(tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H)*, sinh năm 1976. ĐKHKTT và chỗ ở: Số L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Quang Q và bà Đoàn Thị S. Có vợ là Hoàng Thị T (đã ly hôn) và chưa có con. Tiền án: Tại Bản án số 01/2017/HSST ngày 30/01/2017, bị TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.400.000đ; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 13/5/2017). Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 05 QĐ/XPVPHC ngày 21/4/2010, bị Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo nộp tiền phạt ngày 27/4/2010). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến ngày 05/4/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1953.

Trú quán: Số nhà 35 M, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Bùi Quang C, sinh năm 1949.

Trú quán: Số nhà 37 M, phường L, TP. H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Ông Lê Xuân Hiếu, sinh năm 1961.

Trú quán: Số nhà 10 M, phường L, TP. H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu nên chiều ngày 02/4/2018, Nguyễn Minh H nảy sinh mục đích đi bộ lang thang trên các đường phố ở thành phố Hải Dương tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến số nhà 35 M, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì thấy chiếc xe đạp mini màu xanh của bà Đỗ Thị T dựng trên vỉa hè trước cửa nhà. Quan sát thấy không có ai trông coi, H đi tới vị trí chiếc xe đạp, gạt chân chống và dắt xe xuống lòng đường rồi ngồi lên xe, đạp ra hướng hồ Hà Hải. Lúc này quần chúng nhân dân phát hiện, đuổi theo và bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 17/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: Chiếc xe đạp mini màu xanh trị giá 240.000đ.

Quá trình điều tra: Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cơ quan CSĐT đã trả lại bà T chiếc xe đạp mini màu xanh. Bà T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 103/QĐ-VKS ngày 16/5/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự *(BLHS)*.

Tại phiên tòa: Bị cáo H nhận tội và xác định bị cáo bị cụt bàn tay phải (do nghịch pháo nổ) nhưng không ảnh hưởng đến tâm thần, khả năng nhận thức. Bị cáo chưa làm thủ tục xác nhận khuyết tật nên chưa được cấp giấy chứng nhận khuyết tật và chưa được hưởng quyền lợi của người khuyết tật theo quy định của Nhà nước. Bị cáo đề nghị được tự bào chữa tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố Nguyễn Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Minh H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/4/2018. Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Toà án nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo*: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội

quả tang, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, tại cửa nhà số 35 M, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Minh H có hành vi chiếm đoạt của bà Đỗ Thị T chiếc xe đạp mini màu xanh trị giá 240.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu sài mà không phải lao động nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 240.000đ nhưng tại Bản án số 01/2017/HSST ngày 30/01/2017, bị cáo bị TAND thành phố Hải Dương xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và chưa được xóa án tích đối với lần bị kết án này nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo*: Bị cáo không có T tiết tăng nặng TNHS. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá dưới mức định lượng pháp luật quy định nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "gây thiệt hại không lớn"; bị cáo thành khẩn khai báo là các T tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo là người có tiền án, có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để chấp hành hình phạt tù có thời hạn để bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung có hiệu quả.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Cơ quan điều tra đã trả lại bà T tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe đạp mini màu xanh, bà T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về án phí*: Bị cáo là người khuyết tật (cụt bàn tay phải) nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí.

[6] *Về tố tụng*: Bị cáo có nhược điểm về thể chất nhưng vẫn tự bào chữa được nên không thuộc trường hợp phải chỉ định người bào chữa.

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có

người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H *(tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H)* phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Minh H **06** *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/4/2018.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Minh H.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/5/2018); người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Quách Thị Phương Thuý